

BIÊN BẢN NGHIỆM THU CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH THEO HỢP ĐỒNG SỐ 15U NGÀY 19/01/2001

Máy nén AU 200: năng suất cao hơn, dòng điện và mức tiêu hao dầu thấp hơn

Công ty cổ phần đóng MKF, phân xưởng máy nén khí · biên bản do quyền kỹ sư trưởng G.G. Zhenilo phê duyệt · đơn vị thực hiện: Công ty TNHH GEVS i K

Mariupol, Ukraina · hợp đồng số 15u ngày 19/01/2001 · biên bản ngày 08/02/2001

SẢN PHẨM

Công nghệ XADO®
sửa chữa phục hồi máy nén
theo hợp đồng số 15u

ĐỐI TƯỢNG XỬ LÝ

Máy nén AU 200 số 9
phần máy nén và động cơ điện
dẫn động

LOẠI TÀI LIỆU

Biên bản nghiệm thu công
việc hoàn thành
Công ty cổ phần đóng
MKF, 08/02/2001

CỤM MÁY

BỘ PHẬN

NỘI DUNG ĐO

Máy nén AU 200 số 9

Phần máy nén

Năng suất, mức tiêu hao dầu

Máy nén AU 200 số 9

Động cơ điện dẫn động

Dòng điện trên các pha

Các phép đo được thực hiện trên cùng một máy nén trước và sau khi xử lý. Toàn bộ chu trình công việc kéo dài 20 ngày: hợp đồng ngày 19/01/2001, biên bản ngày 08/02/2001.

Kết quả chính

↑ **83 %**

năng suất máy nén, 11 → 6 s

↓ **18 %**

dòng điện theo từng pha của động
cơ điện dẫn động, 110 → 90 A

↓ **2,1×**

mức tiêu hao dầu, 15 → 7 l

Phần máy nén — các phép đo trước và sau khi xử lý

THÔNG SỐ	TRƯỚC KHI XỬ LÝ	SAU	THAY ĐỔI
Năng suất (thời gian đo)	11 s	6 s	tăng 83%
Mức tiêu hao dầu	15 l	7 l	giảm gấp 2,1 lần

Năng suất được đánh giá theo thời gian đo: thời gian đo càng ngắn thì trong cùng một khoảng thời gian máy nén cấp càng nhiều khí.

Động cơ điện dẫn động — các phép đo trước và sau khi xử lý

THÔNG SỐ	TRƯỚC KHI XỬ LÝ	SAU	THAY ĐỔI
Dòng điện trên các pha	110 A	90 A	giảm 18%

Dòng điện giảm trong khi năng suất đồng thời tăng — bộ dẫn động phải thắng lực cản nhỏ hơn trong các bộ phận chịu ma sát của máy nén.

Kết luận

Máy nén AU 200 số 9 của phân xưởng máy nén khí thuộc Công ty cổ phần đóng MKF đã được sửa chữa phục hồi bằng công nghệ XADO® trong khuôn khổ hợp đồng số 15u. Các phép đo được thực hiện trên cùng một máy nén trước và sau khi xử lý. Năng suất tăng: thời gian đo giảm từ **11** xuống **6 s**. Dòng điện trên các pha của động cơ điện dẫn động giảm từ **110** xuống **90 A**, mức tiêu hao dầu giảm từ **15** xuống **7 l**. Điều quan trọng là sự kết hợp của các kết quả này: máy nén cấp nhiều khí hơn trong khi dòng điện tiêu thụ nhỏ hơn — đây là dấu hiệu trực tiếp cho thấy tổn thất do ma sát trong các bộ phận của máy đã giảm. Toàn bộ chu trình, từ hợp đồng ngày 19/01/2001 đến khi ký biên bản ngày 08/02/2001, kéo dài 20 ngày. Biên bản được quyền kỹ sư trưởng Công ty cổ phần đóng MKF phê duyệt; người ký biên bản là quản đốc phân xưởng máy nén khí, kỹ sư trưởng năng lượng và đại diện đơn vị thực hiện công việc.

XADO

© XADO. Bảo lưu mọi quyền.
Kết quả áp dụng cho máy nén AU 200 số 9 của phân xưởng máy nén khí thuộc Công ty cổ phần đóng MKF và cho điều kiện vận hành của máy; trên các cụm máy và chế độ vận hành khác, các chỉ tiêu có thể khác. Công việc do Công ty TNHH GEVS i K thực hiện theo hợp đồng số 15u ngày 19/01/2001. Bản gốc biên bản có chữ ký và con dấu được công bố toàn văn và có thể tải xuống.